

**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC
VÀ XÂY DỰNG QUẢNG NGÃI**



**QUY ĐỊNH
ĐẤU NỔI ĐỒNG HỒ ĐO NƯỚC**
(Quy định số: 25 -QĐ/QNW, ngày 16/8/2024)

Cơ sở xây dựng, áp dụng:

- Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11/7/2007 và Nghị định 124/2011/NĐ-CP ngày 29/12/2011 về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định 117/2007/NĐ-CP ngày 11/7/2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch).
- Thông tư số 44/2021/TT-BTC ngày 18/6/2021 của Bộ Tài chính qui định về khung giá, nguyên tắc, phương pháp xác định giá nước sinh hoạt.
- Thông báo số 1572/TB-SCT ngày 12/8/2021 của Sở Công thương Quảng Ngãi về việc chấp nhận đăng ký hợp đồng theo mẫu.

**HIỆU LỰC ÁP DỤNG
TỪ: 01-9-2024**

Số: 25 -QĐ/QNW

Quảng Ngãi, ngày 16 tháng 8 năm 2024

**QUY ĐỊNH
ĐẦU NÓI ĐỒNG HỒ ĐO NƯỚC**

**GIÁM ĐỐC CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC
VÀ XÂY DỰNG QUẢNG NGÃI**

- Căn cứ Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11/7/2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch; Nghị định 124/2011/NĐ-CP ngày 29/12/2011 về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định 117/2007/NĐ-CP ngày 11/7/2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch;

- Căn cứ vào Thông tư số: 01/2008/TT-BXD ngày 02 tháng 01 năm 2008 về việc hướng dẫn thực hiện một số nội dung của nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch;

- Căn cứ Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 06/02/2017 về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh; Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 13/3/2018 của Thủ tướng Chính Phủ về việc tăng cường thực hiện các biện pháp nhằm rút ngắn thời gian cấp giấy phép xây dựng và các thủ tục liên quan; Văn bản số 1667/UBND-CNXD ngày 30/3/2018 về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 13/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ; Văn bản số 873/SXD-QHKT ngày 04/4/2018 về việc phối hợp tham mưu đề xuất giải pháp triển khai thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 13/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

- Căn cứ Thông tư số 44/2021/TT-BTC ngày 18/6/2021 của Bộ Tài chính qui định về khung giá, nguyên tắc, phương pháp xác định giá nước sinh hoạt.

- Căn cứ Thông báo số 1572/TB-SCT ngày 12/8/2021 của Sở Công thương Quảng Ngãi về việc chấp nhận đăng ký hợp đồng theo mẫu.

- Căn cứ kết quả cuộc họp lấy ý kiến các nội dung liên quan đến Quy định đầu nối của các đơn vị trực thuộc Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi vào ngày 23/7/2024.

- Căn cứ vào điều kiện, năng lực và cơ sở vật chất của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi. Việc xây dựng Quy định đầu nối phải đảm bảo hài hòa quyền lợi cho Khách hàng có nhu cầu dùng nước theo các qui định hiện hành, đồng thời đảm bảo lợi ích kinh doanh cho Đơn vị cấp nước.

QUY ĐỊNH

I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

1. Đối tượng áp dụng

1.1. Là cá nhân, hộ gia đình, các đơn vị Hành chính-Sự nghiệp, sản xuất vật chất, kinh doanh-dịch vụ (sau đây gọi là Khách hàng) có nhu cầu sử dụng nước sạch vào mục đích sinh hoạt, sản xuất, kinh doanh-dịch vụ nằm trong phạm vi vùng phục vụ cấp nước do Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi (sau đây gọi là Đơn vị Cấp nước) quản lý và cung cấp nước.

1.2. Trong từng giai đoạn cụ thể và theo khả năng tài chính, trữ lượng nguồn nước được khai thác, hàng năm Đơn vị Cấp nước có trách nhiệm cân đối kinh phí, nguồn nước để đầu tư mở rộng mạng lưới phân phối và đường ống dịch vụ đến các vị trí đầu nối phù hợp theo quy định về điểm đầu nối, thuận lợi cho khách hàng.

1.3. Nguyên tắc chung: Khách hàng là Chủ hộ, Chủ sở hữu nhà đất, Người đại diện pháp luật của tổ chức, Chủ công trình đứng tên trên Giấy đăng ký sử dụng dịch vụ cấp nước tương ứng với mỗi hộ khẩu, mỗi tổ chức được lắp đặt duy nhất 01 Cụm đồng hồ đo nước. Trường hợp có nhiều hộ gia đình sống trong cùng một ngôi nhà chỉ được lắp 01 Cụm đồng hồ đo nước, các hộ được phép dùng chung đồng hồ và được áp dụng định mức sinh hoạt bậc thang theo phương án giá nước được UBND tỉnh phê duyệt, nếu các hộ muốn lắp cụm đồng hồ nước để dùng riêng thì phải chịu chi phí đầu tư.

2. Qui định về điểm đầu nối

2.1. Nơi có hệ thống đường ống cấp nước dịch vụ (mạng cấp 3 có đường kính ống D dưới 100mm, trường hợp ống từ D 100mm trở lên phải có ý kiến của Giám đốc): Đơn vị cấp nước thiết lập các điểm đầu nối vào mạng lưới cấp nước cho mỗi khách hàng sử dụng nước. Điểm đầu nối cấp nước cho mỗi khách hàng được xác định trong phạm vi từ đường ống dịch vụ đến ranh giới sử dụng đất hoặc chân tường rào công trình của khách hàng sử dụng nước. Tổng chiều dài tuyến ống (kể cả chiều cao của chân trước cụm đồng hồ) từ đường ống cấp nước dịch vụ đến điểm đặt đồng hồ đo nước **tối đa không quá 03(ba) mét** do Đơn vị Cấp nước đầu tư, phần chiều dài tăng thêm (nếu có) hoặc lắp thêm phụ kiện khác theo yêu cầu thì do khách hàng trả chi phí căn cứ trên dự toán lập theo đơn giá Nhà nước được duyệt.

2.2. Trường hợp điểm đầu nối cách xa ống cấp nước dịch vụ thì khách hàng hoặc nhóm khách hàng tự đầu tư theo kết quả khảo sát và thoả thuận.

2.3. Khách hàng là tổ chức Cơ quan, doanh nghiệp: Tùy theo nhu cầu sử dụng nước sẽ có thoả thuận riêng với Đơn vị Cấp nước để được cấp nước theo yêu cầu về lưu lượng, áp lực đảm bảo theo qui định.

2.4. Đối với Khu vực đã có hệ thống đường ống cấp nước dịch vụ do các chủ đầu tư khác đang quản lý về mặt tài sản, Đơn vị cấp nước chỉ quản lý về mặt kỹ thuật thì Đơn vị cấp nước chỉ đồng ý giải quyết khi khách hàng đã có thoả thuận sử dụng chung đường ống với chủ đầu tư đó.

2.5. Đối với Khu vực chưa có đường ống cấp nước dịch vụ, Đơn vị cấp nước chỉ tiếp nhận đề nghị cấp nước của khách hàng để xem xét trong các trường hợp sau:

- Khu vực lân cận đã có đường ống phân phối (mạng cấp 2) thì sẽ thoả thuận đấu nối khi có từ 07 khách hàng trở lên cùng một phạm vi tuyến ống cấp nước dịch vụ sẽ đầu tư thêm (cùng hẻm, hoặc cùng dãy nhà) và số lượng khách hàng cùng đăng ký dùng nước chiếm từ 70% trở lên trên tổng số hộ trong phạm vi tuyến ống cấp nước dịch vụ đó.

- Khu vực lân cận chưa có đường ống phân phối thì sẽ chỉ tiếp nhận đề nghị cấp nước để nghiên cứu đầu tư xây dựng hệ thống đường ống cấp nước khi có đề nghị của chính quyền địa phương và số lượng khách hàng có nhu cầu sử dụng nước chiếm trên 70% tổng số hộ tại khu vực đó.

- Đấu nối theo nhóm tập trung: Nhằm đảm bảo cho hệ thống cấp nước an toàn, hiệu quả đồng thời giảm thiểu chi phí khi tham gia sử dụng nước, các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình khi đấu nối vào mạng lưới cấp nước thực hiện theo tính cộng đồng, đó là đấu nối theo nhóm tập trung từ **20hộ** trở lên (đối với những khu vực dân cư có mật độ nhà cách xa nhau, xin cấp nước sử dụng theo nhóm tập trung số hộ có thể ít hơn **20hộ**). Khoảng cách từ điểm khởi thủy lấy nước của các nhóm tập trung cách nhau tối thiểu $\geq 50m$.

2.6. Khách hàng có nhu cầu sử dụng nước ở quá xa tuyến ống phân phối, hoặc tuyến ống cấp nước dịch vụ, hoặc nằm ngoài vùng phục vụ của Đơn vị cấp nước thì phải có sự thoả thuận về điểm đấu nối. Kinh phí đầu tư tuyến ống do khách hàng chi trả, trừ trường hợp có thoả thuận khác bằng văn bản được các bên liên quan thống nhất.

2.7. Đối với những khách hàng ở vị trí bất lợi, địa hình quá cao hoặc quá xa nơi có áp lực nước trên mạng lưới tại điểm đấu nối nhỏ hơn $0,5kg/cm^2$ (tương đương chiều cao cột áp nhỏ hơn 05mét) thì Đơn vị cấp nước tạm thời chưa giải quyết.

2.8. Thoả thuận đấu nối và thực hiện đấu nối cho mạng lưới cấp nước thuộc các công trình, dự án, khu tái định cư do các đơn vị khác làm Chủ đầu tư:

- Thoả thuận đấu nối với Đơn vị cấp nước: Phải được thực hiện trước khi thiết kế theo qui định. Hồ sơ thiết kế phải có kết quả tính toán thủy lực phù hợp với công suất cấp nước và áp lực nước tại vị trí theo thoả thuận đấu nối.

- Chỉ thực hiện đấu nối khi: Đã có thoả thuận đấu nối cấp nước của Đơn vị cấp nước; có đầy đủ Hồ sơ nghiệm thu theo qui định. Đặc biệt về phòng cháy và chữa cháy phải có thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy theo qui định hiện hành, trước khi đưa vào sử dụng phải được tổ chức nghiệm thu và chấp nhận nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy.

3. Các trường hợp không đủ điều kiện đấu nối cấp nước:

- Đất, nhà có nguồn gốc không rõ ràng, đang xảy ra tranh chấp.

- Đất không phải là đất ở, đang thuộc diện cưỡng chế của chính quyền.

- Đất trống không có xây dựng hoặc có nhà nhưng không có người ở.

- Đất, nhà nằm trong phạm vi qui hoạch, đã có thông báo giải phóng mặt bằng.

- Đất, nhà vi phạm các qui định của Pháp luật, hoặc qui định của chính quyền địa phương.

- Công trình, nhà ở xây dựng mới nhưng không có giấy phép xây dựng (chỉ áp dụng khu vực có yêu cầu cấp phép xây dựng).
- Tại địa chỉ dùng nước Khách hàng đang vi phạm các qui định về sử dụng nước (vi phạm hợp đồng) trước đây nhưng chưa thực hiện xong nghĩa vụ thanh toán nợ.
- Khách hàng chưa thanh toán hết nợ liên quan đến vi phạm hợp đồng sử dụng nước trước đó (kể cả ở địa chỉ dùng nước khác).
- Không thoả thuận được điểm đấu nối nước với chủ tài sản đã đầu tư trước đó (trừ trường hợp chủ tài sản là Đơn vị Cấp nước đầu tư).
- Khu vực chưa có đường ống dịch vụ cấp nước.
- Khách hàng yêu cầu đặt đồng hồ không đúng vị trí theo quy định về điểm lắp đặt đồng hồ đo nước.
- Điểm đấu nối phía sau đồng hồ tổng cấp nước cho khu vực hay dự án mà hệ thống cấp nước sau đồng hồ tổng chưa được bàn giao cho Đơn vị Cấp nước quản lý vận hành.

4. Qui định về điểm lắp đặt đồng hồ đo nước.

4.1. Điểm lắp đặt đồng hồ đo nước có thể được xác định trước, trùng hoặc sau điểm đấu nối của khách hàng sử dụng nước vào mạng lưới cấp nước, bảo đảm thuận tiện cho việc lắp đặt, quản lý, kiểm tra và bảo vệ đồng hồ đo nước.

4.2. Vị trí đặt đồng hồ đo nước: Vị trí đặt đồng hồ đo nước phải đảm bảo thuận lợi cho việc ghi chỉ số nước hàng tháng và thực hiện kiểm định, sửa chữa hay thay thế đồng hồ.

- + Khách hàng là Hộ gia đình: Đồng hồ đo nước phải đặt ngoài tường rào gần khu vực cổng chính hay cửa chính thường xuyên ra vào của Khách hàng.
- + Khách hàng là tổ chức Cơ quan, doanh nghiệp sẽ được hai bên thoả thuận.
- + Khách hàng có trách nhiệm bảo vệ đồng hồ đo nước đã lắp và chấp hành các quy định hiện hành về quản lý và bảo vệ nguồn nước.

5. Chi phí lắp đặt, kiểm định đồng hồ đo nước, sửa chữa cải tạo.

5.1- Đơn vị Cấp nước đầu tư

- Đơn vị cấp nước chịu chi phí đầu tư: Đồng hồ đo nước và vật tư kèm theo được gọi tắt là cụm đồng hồ đo nước cho Khách hàng lắp đặt mới nằm trong phạm vi cấp nước của Đơn vị cấp nước, có khoảng cách từ ống dịch vụ đến vị trí đặt đồng hồ đo nước không quá 03 mét (kể cả chiều cao của chân trước cụm đồng hồ).

- Kiểm định đồng hồ đo nước: Đối với những đồng hồ đo nước đã lắp đặt có thời gian kiểm định sau 05 năm, nếu là tài sản của Đơn vị cấp nước thì Đơn vị Cấp nước sẽ phối hợp với các đơn vị có chức năng kiểm định tiến hành đo kiểm, trường hợp kết quả kiểm định “không đạt” thì Đơn vị Cấp nước sẽ thu hồi đồng hồ, cấp và thay thế bằng đồng hồ đo nước khác còn hiệu lực kiểm định cho khách hàng tiếp tục sử dụng nước.

5.2- Khách hàng đầu tư, chi trả và tiền đặt cọc

- Trường hợp chiều dài từ đường ống cấp nước dịch vụ đến vị trí đặt đồng hồ đo nước dài hơn 03 mét (kể cả chiều cao của chân trước cụm đồng hồ) thì Đơn vị Cấp nước cùng Khách hàng lập Biên bản thoả thuận (theo mẫu Biên bản tại đây), Khách

hàng sẽ trả phần chi phí lắp đặt cho chiều dài tuyến ống tăng thêm và phụ kiện kết nối phía sau cụm đồng hồ vào hệ thống đường ống của Khách hàng (nếu có) theo hồ sơ thiết kế và dự toán lập theo quy định hiện hành của Nhà nước.

- Kiểm định đồng hồ đo nước: Đối với những đồng hồ đo nước đã lắp đặt có thời gian kiểm định sau 05 năm, nếu là tài sản của Khách hàng thì Đơn vị Cấp nước sẽ phối hợp với các đơn vị có chức năng kiểm định tiến hành đo kiểm, trường hợp kết quả kiểm định “không đạt” thì Khách hàng chịu chi phí thay thế trừ trường hợp có thoả thuận khác giữa Đơn vị Cấp nước và Khách hàng.

- Khi khách hàng có yêu cầu thay thế cỡ đồng hồ đo do nhu cầu sử dụng nước ít hơn hoặc nhiều hơn so với đề nghị cấp nước ban đầu thì Đơn vị Cấp nước sẽ hạ cấp hoặc nâng cấp đường kính đồng hồ đo nước theo đúng yêu cầu thực tế sử dụng hiện tại, chi phí này do Khách hàng thanh toán theo hồ sơ thiết kế và dự toán lập theo quy định hiện hành của Nhà nước.

- Chi phí xin cấp phép đào đường, đào vỉa hè; chi phí đào, tái lập mặt đường, vỉa hè: Đơn vị Cấp nước chịu trách nhiệm là đầu mối làm thủ tục xin cấp phép đào đường, vỉa hè (nếu có) cho khách hàng, các khoản chi phí cấp phép (nếu có), chi phí đào, tái lập mặt đường, vỉa hè do Khách hàng chi trả theo quy định.

- Phần kiến trúc, mặt bằng, cây cối hoa màu thuộc sở hữu của Khách hàng trong quá trình thi công đào đất, lắp đặt ống nước, đồng hồ... nếu bị hư hỏng thì do Khách hàng tự sửa chữa, khắc phục.

- Trường hợp Khách hàng không đủ thủ tục theo qui định thì Khách hàng tự đầu tư toàn bộ cụm đồng hồ đo nước, bao gồm cả tuyến ống chung và ống nhánh đến vị trí đặt đồng hồ. Ngoài ra khách hàng còn phải thực hiện nộp tiền đặt cọc với Đơn vị Cấp nước, cụ thể:

+ Đối với Khách hàng là đơn vị thi công xây dựng công trình; kinh doanh dịch vụ ăn uống, nhà hàng khách sạn, mức đặt cọc là 10.000.000đồng (mười triệu đồng).

+ Đối với Khách hàng là các tổ chức còn lại, mức đặt cọc là 5.000.000đồng (năm triệu đồng).

+ Đối với Khách hàng cá nhân sử dụng nước sinh hoạt, mức đặt cọc là 3.000.000đồng (ba triệu đồng).

*** Sử dụng tiền đặt cọc:**

Tiền đặt cọc chỉ được sử dụng để trừ vào các khoản nợ của khách hàng (nếu có) khi vi phạm hợp đồng hoặc chấm dứt hợp đồng. Trường hợp nếu tiền đặt cọc ít hơn số nợ thì Khách hàng phải tiếp tục trả thêm cho đủ số nợ; trường hợp tiền đặt cọc nhiều hơn số nợ thì Khách hàng sẽ được hoàn trả phần thừa đó.

5.3- Sửa chữa, cải tạo hệ thống cấp nước hiện có của khách hàng:

a) Trường hợp hư hỏng từ cụm đồng hồ cấp nước trở ra đến đường ống dịch vụ:

- Do nguyên nhân khách quan Đơn vị Cấp nước chịu trách nhiệm khắc phục;

- Do nguyên nhân chủ quan: Đơn vị Cấp nước thực hiện sửa chữa, chi phí bên gây ra chi trả theo dự toán của Đơn vị Cấp nước lập theo quy định hiện hành của Nhà nước.

- b) Trường hợp hư hỏng sau đồng hồ, khách hàng tự khắc phục và chịu chi phí.
- c) Trường hợp Khách hàng có yêu cầu thay đổi vị trí đầu nối, di dời, thay đường ống, thay đổi vị trí đặt cụm đồng hồ đo nước thì có Đơn đề nghị sửa chữa, di chuyển đồng hồ (theo mẫu tại đây), chi phí khách hàng chi trả theo dự toán của Đơn vị Cấp nước lập theo quy định hiện hành của Nhà nước trước khi Đơn vị Cấp nước thực hiện.

II. MỘT SỐ QUY ĐỊNH CỤ THỂ:

1. Tiếp nhận đơn lắp đặt:

a) Tiếp nhận hồ sơ trực tiếp tại quầy: Bộ phận phát triển khách hàng của Đơn vị Cấp nước tại Trụ sở chính hoặc các Chi nhánh Cấp nước các huyện trực thuộc có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ, hướng dẫn khách hàng ghi đầy đủ các thông tin theo yêu cầu vào “Giấy đăng ký sử dụng dịch vụ cấp nước” (theo mẫu tại đây) hoặc có sẵn nhận tại quầy hoặc tải in từ trang Web <https://capnuocqni.com.vn> của Đơn vị Cấp nước), kiểm tra đối chiếu với các thủ tục liên quan theo đúng khoản 2, Mục II của Quy định này trước khi chuyển sang bộ phận thiết kế, dự toán.

b) Tiếp nhận hồ sơ nộp trực tuyến: Thực hiện như hướng dẫn cụ thể tại trang Web <https://capnuocqni.com.vn> của Đơn vị Cấp nước. Bộ phận phát triển khách hàng của Đơn vị Cấp nước có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ trực tuyến, kiểm tra đối chiếu với các thủ tục liên quan theo đúng khoản 2, Mục II của Quy định này trước khi chuyển sang bộ phận thiết kế, dự toán.

2. Thủ tục lắp đặt lần đầu:

2.1. Đối với khách hàng là cá nhân (hộ gia đình), hồ sơ gồm:

- Nộp bản chính “Giấy đăng ký sử dụng dịch vụ cấp nước” (theo Mẫu 01);
- Nộp bản chính Giấy xác nhận của UBND xã, phường xác nhận có nhà ở ở định (cần khi khách hàng không có một trong các giấy tờ sau: Giấy chứng nhận quyền sử dụng nhà, đất; hoặc hợp đồng mua bán nhà đất đã qua công chứng; hoặc quyết định giao đất);
- Nộp bản photo có công chứng các giấy tờ sau:
 - + Giấy chứng nhận quyền sử dụng nhà, đất (hoặc hợp đồng mua bán nhà đất đã qua công chứng; hoặc quyết định giao đất).
 - + Sổ đăng ký/Giấy xác nhận hộ khẩu, hoặc giấy xác nhận đăng ký tạm trú.
- Xuất trình bản chính các giấy tờ sau để chụp ảnh lưu trữ khi đến ký Hợp đồng:
 - + CCCD của người đứng tên đăng ký khi đến ký hợp đồng;
 - + Chụp ảnh người đi đăng ký.

2.2. Đối với khách hàng là tổ chức (cơ quan, doanh nghiệp, tập thể), hồ sơ gồm:

- Nộp bản chính “Giấy đăng ký sử dụng dịch vụ cấp nước”(theo Mẫu 01);
- Nộp bản chính Giấy uỷ quyền (trường hợp có uỷ quyền);
- Nộp bản photo có công chứng các giấy tờ sau:
 - + Quyết định thành lập, hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh,

- + Giấy chứng nhận quyền sử dụng nhà, đất; hoặc hợp đồng mua bán nhà đất đã qua công chứng; hoặc quyết định giao đất tại địa chỉ đề nghị cấp nước.
- Xuất trình bản chính các giấy tờ sau để chụp ảnh lưu trữ khi đến ký Hợp đồng:
- + CCCD của người đứng tên đăng ký khi đến ký hợp đồng;
- + Chụp ảnh người đi đăng ký.

2.3. Khách hàng thiếu một trong các giấy tờ tại mục 2.1 hoặc mục 2.2 thì khách hàng tự đầu tư toàn bộ cụm đồng hồ đo nước và đóng tiền đặt cọc.

3. Thủ tục lắp đặt lại:

- Hồ sơ như lắp đặt lần đầu.
- Khách hàng chịu chi phí đầu tư cụm đồng hồ đo nước.

4. Thủ tục tách hộ, bổ sung số hộ dùng nước:

a) Tách hộ:

- Khách hàng đã được tách hộ.
- Hồ sơ như lắp đặt lần đầu.
- Xác nhận đã thanh toán tiền nước trên Hoá đơn tiền nước tháng gần nhất của Chủ đồng hồ nước sử dụng chung trước đó.
- Mang theo hợp đồng của Chủ đồng hồ nước sử dụng chung trước đó để điều chỉnh giảm số hộ dùng chung.

b) Bổ sung số hộ dùng nước

- Trường hợp chủ nhà mua nước để cung cấp cho các khách hàng là học sinh, sinh viên và người lao động thuê nhà để ở thì cứ 04 người (*căn cứ vào giấy đăng ký tạm trú*) được tính là một hộ sử dụng nước, số người lẻ ít hơn 04 người được tính là một hộ để làm cơ sở áp giá nước theo bậc thang.
- Trường hợp có nhiều hộ gia đình dùng chung một đồng hồ thì hộ dùng phụ phải có giấy sở hữu nhà đất hoặc giấy xác nhận có nhà ở ổn định của UBND xã/phường/thị trấn và được sự đồng ý của chủ đồng hồ cho dùng chung.

5. Các trường hợp tạm ngừng cấp nước, cấp nước trở lại:

a) Tạm ngừng cấp nước:

- Theo đề nghị của khách hàng.
- Các trường hợp vi phạm hợp đồng dịch vụ cấp nước.

b) Cấp nước trở lại:

- Trước khi khách hàng có yêu cầu dùng nước trở lại thì Khách hàng có đơn đề nghị và thực hiện thanh toán hết nợ tiền nước (nếu có) trước đó, kể cả khoản nợ quá hạn ở địa chỉ dùng nước khác mà khách hàng đang còn nợ.
- Nộp chi phí mở nước trước khi thực hiện mở nước.
- Thời gian cấp nước trở lại không quá 03 ngày kể từ khi khách hàng thanh toán dứt điểm các khoản nợ trước đó (nếu có) và nộp chi phí mở nước.

6. Các trường hợp ngừng cấp nước và thu hồi đồng hồ đo nước:

- Khách hàng đã tạm ngừng cấp nước nhưng kéo dài quá **02 tháng** mà không có yêu cầu dùng nước trở lại thì Đơn vị Cấp nước sẽ dừng hẳn việc cấp nước. Tháo gỡ thu hồi đồng hồ đo nước nếu đồng hồ đo nước là tài sản của Đơn vị Cấp nước; hoặc gỡ đồng hồ đo nước giao trả cho Khách hàng, nếu đồng hồ đo nước là tài sản của Khách hàng. Khách hàng phải thực hiện thanh toán các khoản nợ trước đó (nếu có).

- Những khách hàng thuộc trường hợp này khi có nhu cầu dùng nước trở lại phải thực hiện thanh toán nợ tiền nước trước đó (nếu có) và trả toàn bộ chi phí lắp mới.

7. Chuyển tên Chủ hợp đồng dịch vụ cấp nước:

Khách hàng có yêu cầu chuyển tên chủ hợp đồng dịch vụ cấp nước để sang tên chủ mới thì phải có Đơn yêu cầu (theo Mẫu 01) và cung cấp Hồ sơ như lắp đặt lần đầu, đồng thời phải thanh toán hết nợ cũ và số nước còn trên đồng hồ trước khi sang tên chủ mới.

III. QUI TRÌNH THỰC HIỆN VÀ GIÁ THANH TOÁN NƯỚC SẠCH.

1. Thời gian và quy trình thực hiện

1.1. Đối với trường hợp có đường ống dịch vụ gần điểm đầu nối cấp nước cho Khách hàng thì thời gian lắp đặt cụm đồng hồ đối với khách hàng tối đa là **7(bảy) ngày làm việc**, kể từ khi tiếp nhận hồ sơ đầy đủ và hợp pháp của khách hàng, không kể thời gian xin phép đào đường, vỉa hè (nếu có).

1.2. Đối với trường hợp đường ống dịch vụ ở xa, cần có sự thỏa thuận giữa Khách hàng với những Khách hàng khác (trường hợp xin dùng chung nguồn do Khách hàng khác đã đầu tư trước đó), thỏa thuận cùng đầu tư giữa Khách hàng với Đơn vị cấp nước, v.v... thì thời gian hoàn thành việc lắp đặt cụm đồng hồ cho Khách hàng tùy thuộc vào kết quả thỏa thuận.

1.3. Quy trình thực hiện: Chi tiết theo Phụ lục đính kèm.

2. Giá thanh toán nước sạch:

Thực hiện theo quy định hiện hành, khi có quyết định của UBND tỉnh Quảng Ngãi về điều chỉnh giá nước sạch thì Đơn vị Cấp nước sẽ có thông báo cụ thể trên các phương tiện thông tin đại chúng trong tỉnh để áp dụng.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Quy định này được áp dụng kể từ ngày **01/9/2024**, thay thế cho Quy định số 102/QĐ-CTCN ngày 19/4/2018 của Công ty CP Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi về đầu nối đồng hồ đo nước.

2. Giao cho các Phòng chức năng tổ chức thực hiện và từng bước xây dựng các Quy trình thực hiện cho phù hợp;

3. Mọi trường hợp đấu nối không có hồ sơ được duyệt được xem là đấu nối trái phép, sẽ căn cứ vào Nội quy Công ty và Pháp luật hiện hành để xử lý.

Trong quá trình thực hiện, nếu có gì vướng mắc hoặc có điểm chưa phù hợp, các bộ phận liên quan báo cáo về Phòng Quản lý mạng lưới và Phát triển khách hàng để tổng hợp, trình Giám đốc công ty xem xét bổ sung, sửa đổi./.

Nơi nhận:

- HĐQT; BKS (b/cáo);
- Ban điều hành QNW;
- Các đơn vị trực thuộc (t/hiện);
- Website: <https://capnuocqni.com.vn>;
- Lưu P.TC-HC.

GIÁM ĐỐC


Nguyễn Đăng Đơ





Số thứ tự:

Ngày nhận:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

GIẤY ĐĂNG KÝ SỬ DỤNG DỊCH VỤ CẤP NƯỚC

Mẫu: 01

Kính gửi: Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi

Tên (Họ gia đình, Tổ chức):

..... ; Email:

* Địa chỉ trụ sở chính cơ quan:

* Điện thoại:..... để giao dịch nhận tin nhắn CSKH và Th.báo tiền nước.

* Địa chỉ dùng nước:, đường:, Tờ:

phường (xã, thị trấn):, Thành phố (huyện):

Mã số thuế; Tài khoản:

Đại diện cho (nếu có hộ dùng chung):

Địa chỉ: Số nhà:....., đường:....., phường (xã, thị trấn):

Thành phố (huyện):

(Hướng dẫn thêm để giúp tìm nhà thuận lợi:

Thuộc trường hợp: - Lắp mới: ; - Tách hộ: ; - Lắp đặt lại:

(Trường hợp tách hộ, tên Chủ hợp đồng trước khi tách:

- Địa chỉ: Số nhà:....., đường:, phường (xã, thị trấn):

Kính đề nghị Công ty CP Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi (Công ty) xem xét cho đầu nối sử dụng dịch vụ cấp nước cho chúng tôi để sử dụng vào mục đích:

Sinh hoạt ; Hành chính-Sự nghiệp ; Sản xuất vật chất ; Kinh doanh-Dịch vụ

Đăng ký số lượng nước hàng tháng sử dụng khoảng: m3/tháng, hoặc: người/tháng.

Chúng tôi cam kết:

- a) Chấp hành nghiêm túc các yêu cầu theo Hồ sơ thiết kế và dự toán được duyệt;
- b) Quản lý và bảo vệ đồng hồ đo nước, nếu để xảy ra mất, hư hỏng (trừ trường hợp do sử dụng lâu dài kiểm định không đạt) thì chúng tôi sẽ chịu chi phí lắp đặt trở lại;
- c) Thực hiện các điều khoản đã được quy định trong Hợp đồng Dịch vụ cấp nước;
- d) Chấp nhận Công ty ngừng cấp nước/thu hồi đồng hồ nếu chúng tôi không sử dụng nước liên tục trong **02 tháng** nhưng không thông báo tạm ngừng và chịu toàn bộ chi phí khi xin mở nước/lắp đặt lại theo Quy định chung của Công ty;
- e) Chấp nhận phần đường ống nước trước đồng hồ do chúng tôi đầu tư (nếu có) do Công ty quản lý và Công ty có thể phát triển cho các khách hàng khác có nhu cầu nếu xét thấy vẫn đủ lượng nước cung cấp cho các hộ đang dùng (sau khi có thoả thuận hợp lý giữa các khách hàng, không vì mục đích kinh doanh)./.

Phần kiểm tra của Bộ phận tiếp nhận

Các giấy tờ kèm theo (đánh dấu "X" vào ô tương ứng)

- Giấy CMND/CCCD (photo công chứng)
- Quyết định thành lập hoặc giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (Photo công chứng)
- Giấy uỷ quyền
- Giấy chứng nhận QSDĐ hoặc sở hữu nhà
- Giấy xác nhận nhà ở ổn định của địa phương
- Hợp đồng thuê nhà, đất
- Giấy phép xây dựng
- Hợp đồng mua bán nhà thương mại

Quảng Ngãi, ngày tháng năm 202....

Người đề nghị

(Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)

Đã kiểm tra, đủ hồ sơ.
(ký tên)